

CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ
DAI-ICHI LIFE VIỆT NAM (DFVN)

Số: 030 /CEO/DFVN26

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 04 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc sửa đổi, bổ sung Bản Cáo bạch Quỹ Đầu tư Tăng trưởng DFVN (DFVN-CAF)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Chúng tôi báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung Bản Cáo bạch của Quỹ Đầu tư Tăng trưởng DFVN (“DFVN-CAF” hoặc “Quỹ”) như sau:

| STT | Khoản mục, điều của Bản Cáo bạch MỚI | Khoản mục, điều của Bản Cáo bạch CŨ | Lý do sửa đổi, bổ sung |
|-----|---|---|---|
| 1 | <p>Trang đầu</p> <p>Mục “Nơi cung cấp Bản Cáo bạch, báo cáo hoạt động định kỳ, báo cáo tài chính, hình thức cung cấp tài liệu này” và “Phụ trách công bố thông tin”</p> <p><i>Địa chỉ của Công ty DFVN được cập nhật như sau:</i></p> <p>Địa chỉ: Tầng 11, 149 – 151 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Nhuận, TP. HCM</p> | <p>Trang đầu</p> <p>Mục “Nơi cung cấp Bản Cáo bạch, báo cáo hoạt động định kỳ, báo cáo tài chính, hình thức cung cấp tài liệu này” và “Phụ trách công bố thông tin”</p> <p><i>Địa chỉ của Công ty DFVN như sau:</i></p> <p>Địa chỉ: Tầng 11, 149 – 151 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 11, Quận Phú Nhuận, TP. HCM (Địa chỉ sau khi sắp xếp đơn vị hành chính: Tầng 11, 149 – 151 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh)</p> | <p>Cập nhật địa chỉ theo Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16/06/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội</p> |
| 2 | <p>I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH</p> | <p>I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH</p> | <p>Cập nhật địa chỉ theo Nghị quyết số 1685/NQ-</p> |



| | | | |
|----------|---|--|---|
| | <p>1. Công ty TNHH Một Thành viên Quản lý Quỹ Dai-ichi Life Việt Nam (“DFVN”)</p> <p>...</p> <p>Trụ sở chính: Tầng 11, 149 – 151 Nguyễn Văn Trỗi, <u>Phường Phú Nhuận</u>, TP. HCM</p> <p>...</p> | <p>1. Công ty TNHH Một Thành viên Quản lý Quỹ Dai-ichi Life Việt Nam (“DFVN”)</p> <p>...</p> <p>Trụ sở chính: Tầng 11, 149 – 151 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 11, Quận Phú Nhuận, TP. HCM (Địa chỉ trụ sở chính sau khi sắp xếp đơn vị hành chính: Tầng 11, 149 – 151 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh)</p> <p>...</p> | <p>UBTVQH15 ngày 16/06/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội</p> |
| <p>3</p> | <p>II. CÁC ĐỊNH NGHĨA</p> <p>“Ngân hàng Giám sát”: Là Ngân hàng TNHH Một Thành viên HSBC (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng HSBC”), được thành lập và hoạt động theo Giấy phép hoạt động số 235/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 05/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 10/12/2013; <u>Quyết định số 1070/QĐ-NHNN ngày 24/06/2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép của Ngân hàng HSBC liên quan đến “Hoạt động ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán”</u> cung cấp các dịch vụ: (i) bảo quản, lưu ký chứng khoán, tài liệu xác nhận quyền sở hữu tài sản hợp pháp của Quỹ; các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quỹ đồng thời giám sát hoạt động của Quỹ; (ii) thực hiện chức năng giám sát toàn bộ hoạt động quản lý tài sản của Quỹ do Công ty Quản lý Quỹ thực hiện và (iii) các dịch vụ khác được Công ty Quản lý Quỹ ủy quyền thực hiện theo các điều khoản ký kết giữa Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng Giám sát. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát được quy định tại Điều lệ này và các văn bản Pháp luật có liên quan</p> | <p>II. CÁC ĐỊNH NGHĨA</p> <p>Ngân hàng Giám sát”: Là Ngân hàng TNHH Một Thành viên HSBC (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng HSBC”), được thành lập và hoạt động theo Giấy phép hoạt động số 235/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 05/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 10/12/2013 cung cấp các dịch vụ: (i) bảo quản, lưu ký chứng khoán, tài liệu xác nhận quyền sở hữu tài sản hợp pháp của Quỹ; các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quỹ đồng thời giám sát hoạt động của Quỹ; (ii) thực hiện chức năng giám sát toàn bộ hoạt động quản lý tài sản của Quỹ do Công ty Quản lý Quỹ thực hiện và (iii) các dịch vụ khác được Công ty Quản lý Quỹ ủy quyền thực hiện theo các điều khoản của Hợp đồng Giám sát, Quyết định số 1070/QĐ-NHNN ngày 24/06/2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép của Ngân hàng HSBC liên quan đến “Hoạt động ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán”. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát được quy định tại Điều lệ này và các văn bản Pháp luật có liên quan.</p> | <p>Diễn đạt lại nội dung giấy phép của Ngân hàng Giám sát</p> |

| | | | |
|---|--|---|--|
| 4 | III. CƠ HỘI ĐẦU TƯ 1. Tổng quan về nền kinh tế Việt Nam và thế giới <i>(Cập nhật thông tin về thị trường)</i> | III. CƠ HỘI ĐẦU TƯ 1. Tổng quan về nền kinh tế Việt Nam và thế giới <i>(Thông tin về thị trường)</i> | |
| 5 | IV. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ 1. Thông tin chung về Công ty Quản lý Quỹ ... Trụ sở chính: Tầng 11, 149 – 151 Nguyễn Văn Trỗi, <u>Phường Phú Nhuận</u> , TP. HCM ... Giới thiệu về Chủ sở hữu của Công ty Quản lý Quỹ <i>(Cập nhật thông tin về Chủ sở hữu)</i> Giới thiệu về Hội đồng Thành viên <i>(Cập nhật thông tin về Hội đồng Thành viên thay đổi trong tháng 03/2026)</i> Giới thiệu về Ban Điều hành Công ty Quản lý Quỹ <i>(Cập nhật số năm kinh nghiệm của Ban điều hành)</i> | IV. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ 1. Thông tin chung về Công ty Quản lý Quỹ ... Trụ sở chính: Tầng 11, 149 – 151 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 11, Quận Phú Nhuận, TP. HCM (Địa chỉ trụ sở chính sau khi sắp xếp đơn vị hành chính: Tầng 11, 149 – 151 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh) ... Giới thiệu về Chủ sở hữu của Công ty Quản lý Quỹ <i>(Thông tin về Chủ sở hữu)</i> Giới thiệu về Hội đồng Thành viên <i>(Thông tin về Hội đồng Thành viên)</i> Giới thiệu về Ban Điều hành Công ty Quản lý Quỹ <i>(Thông tin về Ban điều hành)</i> | Cập nhật địa chỉ theo Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16/06/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Cập nhật thông tin |
| 6 | IV. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ 2. Các thông tin về tình hình hoạt động của Công ty TNHH Một Thành viên Quản lý Quỹ Dai-ichi Life Việt Nam <i>(Cập nhật thông tin về số liệu của Công ty)</i> | IV. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ 2. Các thông tin về tình hình hoạt động của Công ty TNHH Một Thành viên Quản lý Quỹ Dai-ichi Life Việt Nam <i>(Thông tin về Công ty và số liệu của Công ty)</i> | Cập nhật thông tin |
| 7 | V. NGÂN HÀNG GIÁM SÁT Tên Ngân hàng: Ngân hàng TNHH Một Thành viên HSBC (Việt Nam) | V. NGÂN HÀNG GIÁM SÁT Tên Ngân hàng: Ngân hàng TNHH Một Thành viên HSBC (Việt Nam) | Cập nhật địa chỉ theo Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày |

| | | | |
|---|--|---|---|
| | <p>...</p> <p>Giấy phép thành lập và hoạt động:</p> <p>Giấy phép hoạt động số 235/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008;</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 05/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 10/12/2013; <u>Quyết định số 1070/QĐ-NHNN ngày 24/06/2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép của Ngân hàng HSBC liên quan đến “Hoạt động ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán”</u> cung cấp các dịch vụ: (i) bảo quản, lưu ký chứng khoán, tài liệu xác nhận quyền sở hữu tài sản hợp pháp của Quỹ; các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quỹ đồng thời giám sát hoạt động của Quỹ; (ii) thực hiện chức năng giám sát toàn bộ hoạt động quản lý tài sản của Quỹ do Công ty Quản lý Quỹ thực hiện và (iii) các dịch vụ khác được Công ty Quản lý Quỹ ủy quyền thực hiện theo các điều khoản ký kết giữa Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng Giám sát.</p> <p>Trụ sở chính: Tòa nhà Metropolitan, 235 Đồng Khởi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh</p> <p>...</p> | <p>...</p> <p>Giấy phép thành lập và hoạt động:</p> <p>Giấy phép hoạt động số 235/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/09/2008;</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 05/GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày 10/12/2013 cung cấp các dịch vụ: (i) bảo quản, lưu ký chứng khoán, tài liệu xác nhận quyền sở hữu tài sản hợp pháp của Quỹ; các hợp đồng kinh tế, các chứng từ có liên quan đến tài sản của Quỹ đồng thời giám sát hoạt động của Quỹ; (ii) thực hiện chức năng giám sát toàn bộ hoạt động quản lý tài sản của Quỹ do Công ty Quản lý Quỹ thực hiện và (iii) các dịch vụ khác được Công ty Quản lý Quỹ ủy quyền thực hiện theo các điều khoản ký kết giữa Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng Giám sát;</p> <p>Quyết định số 1070/QĐ-NHNN ngày 24/06/2022 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép của Ngân hàng HSBC liên quan đến “Hoạt động ngân hàng giám sát theo pháp luật về chứng khoán”</p> <p>Trụ sở chính: Tòa nhà Metropolitan, 235 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ trụ sở chính sau khi sắp xếp đơn vị hành chính: Tòa nhà Metropolitan, 235 Đồng Khởi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh)</p> <p>...</p> | <p>16/06/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội</p> <p>Diễn đạt lại nội dung giấy phép của Ngân hàng Giám sát</p> |
| 8 | <p>VI. CÔNG TY KIỂM TOÁN</p> <p>Công ty Kiểm toán được lựa chọn phải được thành lập và hoạt động phù hợp với quy định của Pháp luật và không được là người có liên quan của Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng Giám sát. <u>Việc lựa chọn tổ chức kiểm toán cho Quỹ sẽ do Đại hội Nhà đầu tư quyết định.</u></p> | <p>VI. CÔNG TY KIỂM TOÁN</p> <p>Công ty Kiểm toán được lựa chọn phải được thành lập và hoạt động phù hợp với quy định của Pháp luật và không được là người có liên quan của Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng Giám sát. Việc lựa chọn tổ chức kiểm toán cho Quỹ sẽ do Đại hội Nhà đầu tư quyết định. Trong trường hợp Đại hội Nhà đầu tư ủy quyền,</p> | <p>Phù hợp với Khoản 1 Điều 28 Thông tư 136/2025/TT-BTC</p> |

| | | | |
|---|---|--|---|
| | | Ban Đại diện Quỹ sẽ quyết định trên cơ sở đề xuất của Công ty Quản lý Quỹ. | |
| 9 | <p>VII. CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CHỨNG CHỈ QUỸ</p> <p>Công ty Quản lý Quỹ và Danh sách các Đại lý Phân phối Chứng chỉ Quỹ DFCN-CAF, tại thời điểm có hiệu lực của Bản Cáo bạch này, bao gồm như sau. Danh sách các Đại lý Phân phối Chứng chỉ Quỹ DFCN-CAF có thể được cập nhật, bổ sung vào từng thời điểm tại website của Công ty Quản lý Quỹ mà không cần cập nhật Bản Cáo bạch.</p> <p>1. Công ty TNHH Một Thành viên Quản lý Quỹ Dai-ichi Life Việt Nam (DFVN)</p> <p>Trụ sở chính: Tầng 11, 149-151 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh</p> <p>Điện thoại: (84 – 28) 3810 0888 Máy nhánh: 5555 Fax: (84 – 28) 3844 9835</p> <p>Chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ: iTRUST, https://itrust.dfn.com.vn/home</p> <p>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ</p> <p><u>Trụ sở chính:</u></p> <p>Địa chỉ: Tầng 11, 149-151 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh</p> <p>Điện thoại: (84 – 28) 3810 0888 Máy nhánh: 5555 Fax: (84 – 28) 3844 9835</p> <p>2. Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC)</p> <p>Trụ sở chính: Tầng 8, Tầng 9 LPB Tower, 210 Trần Quang Khải, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội</p> | <p>VII. CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CHỨNG CHỈ QUỸ</p> <p>Công ty Quản lý Quỹ và Danh sách các Đại lý Phân phối Chứng chỉ Quỹ DFCN-CAF, tại thời điểm có hiệu lực của Bản Cáo bạch này, bao gồm như sau. Danh sách các Đại lý Phân phối Chứng chỉ Quỹ DFCN-CAF có thể được cập nhật, bổ sung vào từng thời điểm tại website của Công ty Quản lý Quỹ mà không cần cập nhật Bản Cáo bạch.</p> <p>1. Công ty TNHH Một Thành viên Quản lý Quỹ Dai-ichi Life Việt Nam (DFVN)</p> <p>Trụ sở chính: Tầng 11, 149-151 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 11, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh (Địa chỉ trụ sở chính sau khi sắp xếp đơn vị hành chính: Tầng 11, 149 – 151 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh)</p> <p>Điện thoại: (84 – 28) 3810 0888 Máy nhánh: 5555 Fax: (84 – 28) 3844 9835</p> <p>2. Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)</p> <p>Trụ sở chính: Tầng 8, Tầng 9 Tòa nhà Thaiholdings, 210 Trần Quang Khải, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 12/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18/05/2021.</p> <p>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ</p> <p><u>Trụ sở chính:</u></p> | <p>Cập nhật địa chỉ theo Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16/06/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội</p> <p>Phù hợp với Khoản 3 Điều 26 Thông tư 136/2025/TT-BTC</p> |

| | | |
|---|--|--|
| <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 12/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 18/05/2021.</p> <p>Chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ: Chưa có</p> <p>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ</p> <p><u>Trụ sở chính:</u></p> <p>Địa chỉ: Tầng 8, Tầng 9 LPB Tower, 210 Trần Quang Khải, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (84 – 24) 3935 2722 Fax: (84 – 24) 2220 0669</p> <p><u>Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh</u></p> <p>Địa chỉ: Tầng 4, Tầng 9 Tòa nhà President Place, 93 Nguyễn Du, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh</p> <p>Điện thoại: (84 – 28) 3821 8885 Fax: (84 – 28) 3821 8879</p> <p>3. Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt (VDSC)</p> <p>Trụ sở chính: Tầng 1-4, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh</p> <p>Điện thoại: (84 – 28) 6299 2006 Fax: (84 – 28) 6291 7986</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 38/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/07/2022.</p> <p>Chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ: Chưa có</p> <p>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ</p> <p><u>Trụ sở chính:</u></p> | <p>Địa chỉ: Tầng 8, Tầng 9 Tòa nhà Thaiholdings, 210 Trần Quang Khải, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (84 – 24) 3935 2722 Fax: (84 – 24) 2220 0669</p> <p><u>Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh</u></p> <p>Địa chỉ: Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh</p> <p>Điện thoại: (84 – 28) 3821 8885 Fax: (84 – 28) 3821 8510</p> <p>3. Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt (VDSC)</p> <p>Trụ sở chính: Tầng 1-4, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh</p> <p>Điện thoại: (84 – 28) 6299 2006 Fax: (84 – 28) 6291 7986</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 38/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/07/2022.</p> <p>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ</p> <p><u>Trụ sở chính:</u></p> <p>Địa chỉ: Tầng 1-4, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh</p> <p>Điện thoại: (84 – 28) 6299 2006 Fax: (84 – 28) 6291 7986</p> <p>4. Công ty TNHH Chứng khoán Yuanta Việt Nam (YSVN)</p> <p>Trụ sở chính: Tầng 4, Tòa nhà Saigon Center, 65 Lê Lợi, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh</p> | |
|---|--|--|

Địa chỉ: Tầng 1-4, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84 – 28) 6299 2006
6291 7986

Fax: (84 – 28)

4. Công ty TNHH Chứng khoán Yuanta Việt Nam (YSVN)

Trụ sở chính: Tầng 4, Tòa nhà Saigon Centre, 65 Lê Lợi, Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 08/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21/02/2022.

Chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ: Chưa có.

Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ

Trụ sở chính

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Saigon Centre, 65 Lê Lợi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84 – 28) 3622 6868
3915 2728

Fax: (84 – 28)

Chi nhánh Chợ Lớn

Địa chỉ: 521 Hồng Bàng, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84 – 28) 3622 6868 (**)

Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Tầng G và Tầng 2A Tòa nhà CONINCO BUILDING, số 4 phố Tôn Thất Tùng, Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84 – 28) 3622 6868 (**)

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 08/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21/02/2022.

Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ

Trụ sở chính

Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Saigon Center, 65 Lê Lợi, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84 – 28) 3622 6868
2728

Fax: (84 – 28) 3915

Chi nhánh Chợ Lớn

Địa chỉ: 521 Hồng Bàng, Phường 14, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84 – 28) 3622 6868 (**)

Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Tầng G và Tầng 2A Tòa nhà CONINCO BUILDING, số 4 phố Tôn Thất Tùng, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84 – 28) 3622 6868 (**)

Phòng Giao dịch Láng Hạ (thuộc Chi nhánh Hà Nội)

Địa chỉ: Phòng 202 Tầng 2 Tòa nhà Ford Thăng Long, 105 Phố Láng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Tp. Hà Nội

Điện thoại: (84 – 28) 3622 6868 (**)

Chi nhánh Bình Dương

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà BIDV, 441 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Cường, Tp. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Điện thoại: (84 – 28) 3622 6868 (**)

Chi nhánh Đồng Nai

| | |
|---|---|
| <p><u>Phòng Giao dịch Láng Hạ (thuộc Chi nhánh Hà Nội)</u> Địa chỉ: Tầng 2A Tòa nhà CONICO BUILDING, số 4 phố Tôn Thất Tùng, Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội Điện thoại: (84 – 28) 3622 6868 (**)</p> <p><u>Chi nhánh Bình Dương</u> Địa chỉ: 455 Đại lộ Bình Dương, Phường Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương Điện thoại: (84 – 28) 3622 6868 (**)</p> <p><u>Chi nhánh Đồng Nai</u> Địa chỉ: Tầng trệt, Tháp B, Tòa nhà The Pegasus, 53-55 Võ Thị Sáu, Phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai Điện thoại: (84 – 28) 3622 6868 (**)</p> <p><u>Chi nhánh Đà Nẵng</u> Địa chỉ: Tầng 1, 150-156 Nguyễn Văn Linh, Phường Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng Điện thoại: (84 – 28) 3622 6868 (**)</p> <p><u>Chi nhánh Vũng Tàu</u> Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Hodeco Plaza, 36 Nguyễn Thái Học, Phường Tam Thắng, Tp. Hồ Chí Minh Điện thoại: (84 – 28) 3622 6868 (**)</p> <p><i>(**) Các chi nhánh của YSVN chung một (01) số điện thoại liên hệ, không có số fax riêng cho các chi nhánh</i></p> <p>5. Công ty Cổ phần Fincorp (FINCORP) Địa chỉ trụ sở chính: 176/1 - 176/3 Đường Nguyễn Văn Thương, Phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh</p> | <p>Địa chỉ: Tầng trệt, Tháp B, Tòa nhà The Pegasus, 53-55 Võ Thị Sáu, Phường Quyết Thắng, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai Điện thoại: (84 – 28) 3622 6868 (**)</p> <p><u>Chi nhánh Đà Nẵng</u> Địa chỉ: Tầng 1, 150-156 Nguyễn Văn Linh, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng Điện thoại: (84 – 28) 3622 6868 (**)</p> <p><u>Chi nhánh Vũng Tàu</u> Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Hodeco Plaza, 36 Nguyễn Thái Học, Phường 7, Tp. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu Điện thoại: (84 – 28) 3622 6868 (**)</p> <p><i>(**) Các chi nhánh của YSVN chung một (01) số điện thoại liên hệ, không có số fax riêng cho các chi nhánh</i></p> <p>5. Công ty Cổ phần Fincorp (FINCORP) Địa chỉ trụ sở chính: 4A/167A Nguyễn Văn Thương, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh Điện thoại: (84 – 28) 3636 1079 Fax: (84 – 28) 3636 1078</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ mở số 01/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 02 tháng 04 năm 2018</p> <p>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ: 4A/167A Nguyễn Văn Thương, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh</p> <p>6. Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7, Tòa nhà Le Merdien, 3C Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh</p> |
|---|---|

| | | |
|--|--|--|
| <p>Điện thoại: (84 – 28) 3636 1079 Fax: (84 – 28) 3636 1078</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ mở số 01/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 02 tháng 04 năm 2018</p> <p>Chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ: Ứng dụng Fmarket, website: https://fmarket.vn</p> <p>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ: 176/1 - 176/3 Đường Nguyễn Văn Thương, Phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh</p> <p>6. Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam)</p> <p>Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 7, Tòa nhà Le Merdien, 3C Tôn Đức Thắng, Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh</p> <p>Điện thoại: (84 – 28) 3910 2222 Fax: (84 – 28) 3910 7222</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 11/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 13 tháng 05 năm 2021</p> <p>Chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ: M-stock</p> <p>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ</p> <p><u>Hội sở chính</u></p> <p>Địa chỉ: Tầng 7, Tòa nhà Le Merdien, 3C Tôn Đức Thắng, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh</p> <p>Điện thoại: (84 – 28) 3910 2222 Fax: (84 – 28) 3910 7222</p> <p>7. Công ty Cổ phần Chứng khoán Finhay</p> | <p>Điện thoại: (84 – 28) 3910 2222 Fax: (84 – 28) 3910 7222</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 11/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 13 tháng 05 năm 2021</p> <p>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ</p> <p><u>Hội sở chính</u></p> <p>Địa chỉ: Tầng 7, Tòa nhà Le Merdien, 3C Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh</p> <p>Điện thoại: (84 – 28) 3910 2222 Fax: (84 – 28) 3910 7222</p> <p><u>Chi nhánh Hà Nội</u></p> <p>Địa chỉ: Tòa nhà văn phòng trung tâm Hà Nội, Tầng 3, số 44B Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (84 – 24) 7309 3968 Fax: (84 – 24) 3938 7198</p> <p>7. Công ty Cổ phần Chứng khoán VINA</p> <p>Địa chỉ trụ sở chính: Phòng 702, Tầng 7 Tòa nhà Capital Building, số 58 Kim Mã, phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội.</p> <p>Điện thoại: (84 – 24) 6687 8996</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 42/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 24 tháng 08 năm 2022.</p> <p>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ:</p> <p><u>Trụ sở chính</u></p> | |
|--|--|--|

| | | |
|--|--|--|
| <p>Địa chỉ trụ sở chính: Phòng 702, Tầng 7 Tòa nhà Capital Building, số 58 Kim Mã, phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội.</p> <p>Điện thoại: (84 – 24) 6687 8996</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 42/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 24 tháng 08 năm 2022.</p> <p>Chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ: Ứng dụng Finhay</p> <p>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ:</p> <p><u>Trụ sở chính</u></p> <p>Địa chỉ: Phòng 702, Tầng 7 Tòa nhà Capital Building, số 58 Kim Mã, phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội.</p> <p>8. Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương</p> <p>Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D'Capitale, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (84 – 24) 3944 6368</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 55/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 31 tháng 12 năm 2021.</p> <p>Chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ: App TCInvest,</p> <p>https://tcinvest.tcbs.com.vn/</p> <p>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ:</p> <p><u>Trụ sở chính</u></p> | <p>Địa chỉ: Phòng 702, Tầng 7 Tòa nhà Capital Building, số 58 Kim Mã, phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Tp. Hà Nội</p> <p>8. Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương</p> <p>Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D'Capitale, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.</p> <p>Điện thoại: (84 – 24) 3944 6368</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 55/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 31 tháng 12 năm 2021.</p> <p>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ:</p> <p><u>Trụ sở chính</u></p> <p>Địa chỉ: Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D'Capitale, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.</p> <p>9. Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt</p> <p>Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà số 8 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (84 – 24) 3928 8080 Fax: (84-24) 3928 9888</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 21/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 01 tháng 06 năm 2021</p> <p>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ</p> <p><u>Trụ sở Công ty:</u></p> <p>Địa chỉ: Tòa nhà số 8 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội</p> | |
|--|--|--|

| | | |
|--|--|--|
| <p>Địa chỉ: Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D'Capitale, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội</p> <p>9. Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt</p> <p>Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà số 8 Lê Thái Tổ, phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (84 – 24) 3928 8080 Fax: (84-24) 3928 9888</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 21/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 01 tháng 06 năm 2021</p> <p>Chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ: không đổi</p> <p>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ</p> <p><u>Trụ sở Công ty:</u></p> <p>Địa chỉ: Tòa nhà số 8 Lê Thái Tổ, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (84-24) 3928 8080 Fax: (84-24) 3928 9888</p> <p><u>Phòng giao dịch 233 Đồng Khởi:</u></p> <p>Địa chỉ: Tầng trệt, Tòa nhà Bảo Việt, 233 Đồng Khởi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh</p> <p>Điện thoại: (84-28) 3914 6888 Fax: (84-28) 3914 7999</p> <p>10. Công ty Cổ phần Digi Invest</p> <p>Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà Golden West, số 02 Lê Văn Thiêm, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội</p> | <p>Điện thoại: (84-24) 3928 8080 Fax: (84-24) 3928 9888</p> <p><u>Phòng giao dịch 233 Đồng Khởi:</u></p> <p>Địa chỉ: Tầng trệt, Tòa nhà Bảo Việt, 233 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh</p> <p>Điện thoại: (84-28) 3914 6888 Fax: (84-28) 3914 7999</p> <p>10. Công ty Cổ phần Digi Invest</p> <p>Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà Golden West, số 02 Lê Văn Thiêm, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (84-24) 7300 1662 và 1900 636 725</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 134/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21 tháng 06 năm 2023</p> <p>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ:</p> <p><u>Trụ sở chính:</u></p> <p>Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Golden West, số 02 Lê Văn Thiêm, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (84-24) 7300 1662 và 1900 636 725</p> <p>11. Công ty Cổ phần InvestingPro</p> <p>Trụ sở chính: SVP.313, Tầng 03, Tòa nhà The Golden Palm, số 21 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (84-24) 3201 3228</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 34/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 23 tháng 04 năm 2024</p> | |
|--|--|--|

| | | |
|---|---|--|
| <p>Điện thoại: (84-24) 7300 1662 và 1900 636 725</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 134/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21 tháng 06 năm 2023</p> <p>Chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ:</p> <p>Trên ứng dụng Mobile App của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội (MB Bank)</p> <p>Trên ứng dụng Mobile App của Ngân hàng TNHH MTV Việt Nam Hiện Đại</p> <p>Trên ứng dụng Mobile App của Viettelmoney</p> <p>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ:</p> <p><u>Trụ sở chính:</u></p> <p>Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Golden West, số 02 Lê Văn Thiêm, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (84-24) 7300 1662 và 1900 636 725</p> <p>11. Công ty Cổ phần InvestingPro</p> <p>Trụ sở chính: SVP.313, Tầng 03, Tòa nhà The Golden Palm, số 21 Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (84-24) 3201 3228</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 34/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 23 tháng 04 năm 2024</p> <p>Chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ:</p> <p>+ Website: https://investingpro.vn/</p> | <p>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ:</p> <p><u>Trụ sở chính:</u></p> <p>Địa chỉ: SVP.313, Tầng 03, Tòa nhà The Golden Palm, số 21 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (84-24) 3201 3228</p> <p>12. Công ty Cổ phần chứng khoán VPBank</p> <p>Trụ sở chính: Tầng 21 và Tầng 25, Tòa nhà Văn phòng Thương mại, số 89 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</p> <p>Điện thoại: 1900636679 Fax: (028) 3824 8655</p> <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 52/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 22 tháng 9 năm 2022</p> <p>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ:</p> <p><u>Trụ sở chính:</u></p> <p>Địa chỉ: Tầng 21 và Tầng 25, Tòa nhà Văn phòng Thương mại, số 89 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</p> <p>Điện thoại: 1900636679 Fax: (028) 3824 8655</p> <p>13. Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Digifinance (“Digifinance”)</p> <p>Trụ sở chính: Phòng 403, tầng 4, tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.</p> <p>Điện thoại: 0968786660</p> | |
|---|---|--|

- + Web giao dịch: <https://trade.investingpro.vn/invest/>
- + Ứng dụng giao dịch cho thiết bị di động hệ điều hành iOS: InvestingPro

+ Ứng dụng giao dịch cho thiết bị di động hệ điều hành Android: InvestingPro VN

Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ:

Trụ sở chính:

Địa chỉ: SVP.313, Tầng 03, Tòa nhà The Golden Palm, số 21 Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3201 3228

12. Công ty Cổ phần chứng khoán VPBank

Trụ sở chính: Tầng 21 và Tầng 25, Tòa nhà Văn phòng Thương mại, số 89 Láng Hạ, Phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 1900636679

Fax: (028) 3824 8655

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 52/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 22 tháng 9 năm 2022

Chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ: Website vpbanks.com.vn, ứng dụng VPBank NEO Invest, hệ thống eStock/eFund.

Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ:

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng 21 và Tầng 25, Tòa nhà Văn phòng Thương mại, số 89 Láng Hạ, Phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 1900636679

Fax: (028) 3824 8655

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 24/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 13 tháng 06 năm 2022

Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ:

Địa chỉ: Phòng 204, Tầng 2, Tòa nhà Tây Hà, số 19 Tô Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0968786660

Lưu ý: Nhà đầu tư có thể mở tài khoản và giao dịch Chứng chỉ Quỹ tại nhiều Đại lý Phân phối. Nhà đầu tư cần lưu ý Tài khoản Giao dịch tại các Đại lý Phân phối khác nhau là độc lập nhau

**13. Công ty Cổ phần Công nghệ Tài chính Digifinance
("Digifinance")**

Trụ sở chính: Phòng 404, tầng 4, tòa nhà Ocean Park, số 1 Đào Duy Anh, Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0968786660

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 24/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 13 tháng 06 năm 2022

Chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ: <https://digifinance.vn/>

Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ:

Địa chỉ: Phòng 204, Tầng 2, Tòa nhà Tây Hà, số 19 Tố Hữu, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0968786660

14. Công ty Cổ phần chứng khoán CV

Trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà IMV, 87 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 7303 8008 Fax: (028) 5414 1535

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 114/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 26 tháng 7 năm 2024

Chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ: Ứng dụng Chứng Chỉ Quỹ CVS.

Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ

Trụ sở chính

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà IMV, 87 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 7303 8008 Fax: (028) 6299 4232

15. Công ty Cổ phần chứng khoán Guotai Junan

Trụ sở chính: P9-10, tầng 1, Charm Vit Tower, số 117 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3573 0073 Fax: (024) 3573 0088

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 260/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 08 tháng 08 năm 2023

Chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ:

<https://iweb.gtjai.com.vn/>

<https://trading.gtjai.com.vn/>

<https://webtrading.gtjai.com.vn/>

Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ

Trụ sở chính

Địa chỉ: P9-10, tầng 1, Charm Vit Tower, số 117 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3573 0073 Fax: (024) 3573 0088

16. Công ty TNHH chứng khoán Shinhan Việt Nam

Trụ sở chính: Tầng 18, Tháp B, Khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở cao tầng tại lô đất 1-13 thuộc Khu chức năng số 1, số 15 đường Trần Bạch Đằng, phường An Khánh, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (028) 6299 8000 Fax: (028) 3939 0815

| | | | |
|----|--|---|---|
| | <p>Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ đại chúng số 44/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30 tháng 3 năm 2023</p> <p>Chương trình, ứng dụng, trang thông tin điện tử thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ: SanXinHa (Chứng khoán Shinhan Việt Nam) và SOL (Ngân hàng Shinhan Việt Nam)</p> <p>Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ</p> <p><u>Trụ sở chính</u></p> <p>Địa chỉ: Tầng 18, Tháp B, Khu thương mại dịch vụ kết hợp nhà ở cao tầng tại lô đất 1-13 thuộc Khu chức năng số 1, số 15 đường Trần Bạch Đằng, phường An Khánh, Tp. Hồ Chí Minh.</p> <p>Điện thoại: (028) 6299 8000 Fax: (028) 6299 4232</p> <p><u>Chi nhánh Hà Nội:</u></p> <p>Tầng 2, tòa nhà Leadvisors Place, số 41A Lý Thái Tổ, Phường Hoàn Kiếm, Thành Phố Hà Nội</p> <p>Điện thoại: (028) 6299 8000 Fax: NA</p> <p>Lưu ý: Nhà đầu tư có thể mở tài khoản và giao dịch Chứng chỉ Quỹ tại nhiều Đại lý Phân phối. Nhà đầu tư cần lưu ý Tài khoản Giao dịch tại các Đại lý Phân phối khác nhau là độc lập nhau.</p> | | |
| 10 | <p>VIII. TỔ CHỨC ĐƯỢC ỦY QUYỀN</p> <p>1. Tổ chức được ủy quyền cung cấp Dịch vụ Quản trị Quỹ</p> <ul style="list-style-type: none"> o Tên ngân hàng: Ngân hàng TNHH Một Thành viên HSBC (Việt Nam) o Trụ sở chính: Tòa nhà Metropolitan, 235 Đồng Khởi, <u>Phường Sài Gòn</u>, Thành phố Hồ Chí Minh ... | <p>VIII. TỔ CHỨC ĐƯỢC ỦY QUYỀN</p> <p>1. Tổ chức được ủy quyền cung cấp Dịch vụ Quản trị Quỹ</p> <ul style="list-style-type: none"> o Tên ngân hàng: Ngân hàng TNHH Một Thành viên HSBC (Việt Nam) o Trụ sở chính: Tòa nhà Metropolitan, 235 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ trụ sở chính sau khi sắp xếp đơn vị hành chính: Tòa nhà | <p>Cập nhật địa chỉ theo Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16/06/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội</p> |

| | | | |
|----|--|--|--|
| | | Metropolitan, 235 Đồng Khởi, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh) ... | |
| 11 | <p>VIII. TỔ CHỨC ĐƯỢC ỦY QUYỀN</p> <p>2. Tổ chức được ủy quyền cung cấp Dịch vụ Đại lý Chuyên nhượng</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Tên Đại lý Chuyên nhượng: TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM (VSDC) ... ○ Trụ sở chính: 112 Hoàng Quốc Việt, <u>Phường Nghĩa Đô</u>, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | <p>VIII. TỔ CHỨC ĐƯỢC ỦY QUYỀN</p> <p>2. Tổ chức được ủy quyền cung cấp Dịch vụ Đại lý Chuyên nhượng</p> <ul style="list-style-type: none"> ○ Tên Đại lý Chuyên nhượng: TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM (VSDC) ... ○ Trụ sở chính: 112 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cập nhật địa chỉ theo Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16/06/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội |
| 12 | <p>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</p> <p>1. Thông tin chung về Quỹ</p> <p>1.1 Tên và địa chỉ liên hệ của Quỹ</p> <p>...</p> <p>Địa chỉ liên hệ Công ty TNHH Một Thành viên Quản lý Quỹ Dai-ichi Life Việt Nam</p> <p>Tầng 11, 149 – 151 Nguyễn Văn Trỗi, <u>Phường Phú Nhuận</u>, TP. HCM</p> <p>...</p> | <p>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</p> <p>1. Thông tin chung về Quỹ</p> <p>1.1 Tên và địa chỉ liên hệ của Quỹ</p> <p>...</p> <p>Địa chỉ liên hệ Công ty TNHH Một Thành viên Quản lý Quỹ Dai-ichi Life Việt Nam</p> <p>Tầng 11, 149 – 151 Nguyễn Văn Trỗi, P. 11, Quận Phú Nhuận, TP. HCM (Địa chỉ sau khi sắp xếp đơn vị hành chính: Tầng 11, 149 – 151 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh)</p> <p>...</p> | Cập nhật địa chỉ theo Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16/06/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội |

| | | | |
|----|--|---|---|
| 13 | <p>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</p> <p>1.4 Người Điều hành Quỹ</p> <p><i>(cập nhật thông tin về số năm kinh nghiệm)</i></p> | <p>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</p> <p>1.5 Người Điều hành Quỹ</p> <p><i>(cập nhật thông tin về Người Điều hành Quỹ)</i></p> | Cập nhật thông tin |
| 14 | <p>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</p> <p>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 4 tháng 04 năm 2025¹</p> <p>Ghi chú: ¹Điều lệ Quỹ sửa đổi, bổ sung lần thứ 5 sẽ được cập nhật sau khi được Đại hội Nhà đầu tư thông qua tại Đại hội Nhà đầu tư thường niên Năm tài chính 2025 tổ chức (lần đầu) vào ngày 23/04/2026.</p> | <p>IX. THÔNG TIN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ</p> <p>2. Điều lệ Quỹ sửa đổi bổ, sung lần thứ 4 tháng 04 năm 2025</p> <p><i>(cập nhật thông tin về Điều lệ quỹ)</i></p> | Cập nhật thông tin cho phù hợp với diễn biến Đại hội Nhà đầu tư |
| 15 | <p>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>1. Căn cứ pháp lý</p> <p>a) Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2019; (“Luật Chứng khoán”);</p> <p>b) Luật số 56/2024/QH15 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính (“Luật số 56/2024/QH15”);</p> <p>c) Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán (“Nghị định 155”);</p> | <p>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>1. Căn cứ pháp lý</p> <p>a) Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2019 (“Luật Chứng khoán”);</p> <p>b) Luật số 56/2024/QH15 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính (“Luật số 56/2024/QH15”);</p> <p>c) Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán (“Nghị định 155”);</p> | Cập nhật quy định pháp luật ban hành mới |

- d) Nghi định số 245/2025/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 11 tháng 09 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155 (“Nghị định 245”);
- e) Thông tư số 99/2020/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2020 hướng dẫn thành lập, tổ chức và hoạt động công ty quản lý quỹ (“**Thông tư 99**”);
- f) Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn lập hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán (“**Thông tư 98**”);
- g) Thông tư số 136/2025/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 29 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 98 (“**Thông tư 136**”);
- h) Thông tư số 198/2012/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 15 tháng 11 năm 2012 hướng dẫn về chế độ kế toán áp dụng đối với quỹ mở (“**Thông tư 198**”);
- i) Thông tư số 51/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 06 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên Thị trường Chứng khoán Việt nam (“**Thông tư 51**”);
- j) Thông tư số 03/2025/TT-NHNN ngày 29 tháng 04 năm 2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về mở và sử dụng tài khoản bằng đồng Việt Nam để thực hiện hoạt động đầu tư gián tiếp nước ngoài tại Việt Nam (“**Thông tư 03**”);
- k) Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường Chứng khoán (“**Thông tư 96**”);
- l) Thông tư 68/2024/TT-BTC ngày 18 tháng 09 năm 2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư

- d) Thông tư số 99/2020/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2020 hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán (“**Thông tư 99**”);
- e) Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán (“**Thông tư 98**”);
- f) Thông tư số 198/2012/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 15 tháng 11 năm 2012 hướng dẫn về chế độ kế toán áp dụng đối với quỹ mở (“**Thông tư 198**”);
- g) Thông tư số 102/2021/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 17 tháng 11 năm 2021 quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào Thị trường Chứng khoán Việt Nam (“**Thông tư 102**”);
- h) Thông tư số 51/2021/TT-BTC ngày 30 tháng 06 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam (“**Thông tư 51**”);
- i) Thông tư số 03/2025/TT-NHNN ngày 29 tháng 04 năm 2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về mở và sử dụng tài khoản bằng đồng Việt Nam để thực hiện hoạt động đầu tư gián tiếp nước ngoài tại Việt Nam (“**Thông tư 03**”);
- j) Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên Thị trường Chứng khoán (“**Thông tư 96**”);
- k) Thông tư 68/2024/TT-BTC ngày 18 tháng 09 năm 2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán;

| | | | | | | | |
|-------------------------------|---|--|---|--|-------------------------------|--|--|
| | <p>quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán (“Thông tư 68”);</p> <p>m) Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và Thị trường Chứng khoán (“Nghị định 156”); <u>Nghị định số 128/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 156 (“Nghị định 128”); <u>Nghị định số 306/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 156 (được sửa đổi theo Nghị định 128) (“Nghị định 306”); và</u></u></p> <p>n) Các văn bản Pháp luật có liên quan.</p> | <p>hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán (“Thông tư 68”);</p> <p>l) Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và Thị trường Chứng khoán (“Nghị định 156”); và</p> <p>m) Các văn bản Pháp luật có liên quan</p> | | | | | |
| 16 | <p>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>3. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo</p> <p>.....</p> <table border="1" data-bbox="201 965 1008 1500"> <tr> <td data-bbox="201 965 414 1500">Thời điểm đóng Sổ lệnh</td> <td data-bbox="414 965 1008 1500"> <p>Lệnh giao dịch: Là 11h30 phút ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ. Đây là thời điểm cuối cùng mà Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh nhận Phiếu lệnh đặt mua/bán/chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ để thực hiện trong Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ.</p> <p><u>Thời điểm Quỹ nhận tiền mua Chứng chỉ Quỹ</u></p> <p>Tiền mua Chứng chỉ Quỹ của Nhà đầu tư phải được ghi có vào tài khoản của Quỹ đặt tại Ngân hàng Giám sát trước 14h00 của ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng</p> </td> </tr> </table> | Thời điểm đóng Sổ lệnh | <p>Lệnh giao dịch: Là 11h30 phút ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ. Đây là thời điểm cuối cùng mà Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh nhận Phiếu lệnh đặt mua/bán/chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ để thực hiện trong Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ.</p> <p><u>Thời điểm Quỹ nhận tiền mua Chứng chỉ Quỹ</u></p> <p>Tiền mua Chứng chỉ Quỹ của Nhà đầu tư phải được ghi có vào tài khoản của Quỹ đặt tại Ngân hàng Giám sát trước 14h00 của ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng</p> | <p>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>3. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo</p> <p>.....</p> <table border="1" data-bbox="1052 965 1859 1500"> <tr> <td data-bbox="1052 965 1265 1500">Thời điểm đóng Sổ lệnh</td> <td data-bbox="1265 965 1859 1500"> <p>Lệnh giao dịch: Là 11h30 phút ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ. Đây là thời điểm cuối cùng mà Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh nhận Phiếu lệnh đặt mua/bán/chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ để thực hiện trong Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ.</p> <p><u>Thời điểm Quỹ nhận tiền mua Chứng chỉ Quỹ</u></p> <p>Tiền mua Chứng chỉ Quỹ của Nhà đầu tư phải được ghi có vào tài khoản của Quỹ đặt tại Ngân hàng Giám sát trước 14h45 của ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng</p> </td> </tr> </table> | Thời điểm đóng Sổ lệnh | <p>Lệnh giao dịch: Là 11h30 phút ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ. Đây là thời điểm cuối cùng mà Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh nhận Phiếu lệnh đặt mua/bán/chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ để thực hiện trong Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ.</p> <p><u>Thời điểm Quỹ nhận tiền mua Chứng chỉ Quỹ</u></p> <p>Tiền mua Chứng chỉ Quỹ của Nhà đầu tư phải được ghi có vào tài khoản của Quỹ đặt tại Ngân hàng Giám sát trước 14h45 của ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng</p> | <p>Sửa đổi thời gian nhận tiền mua Chứng chỉ Quỹ</p> <p>Sửa đổi số lượng đặt bán tối thiểu</p> |
| Thời điểm đóng Sổ lệnh | <p>Lệnh giao dịch: Là 11h30 phút ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ. Đây là thời điểm cuối cùng mà Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh nhận Phiếu lệnh đặt mua/bán/chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ để thực hiện trong Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ.</p> <p><u>Thời điểm Quỹ nhận tiền mua Chứng chỉ Quỹ</u></p> <p>Tiền mua Chứng chỉ Quỹ của Nhà đầu tư phải được ghi có vào tài khoản của Quỹ đặt tại Ngân hàng Giám sát trước 14h00 của ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng</p> | | | | | | |
| Thời điểm đóng Sổ lệnh | <p>Lệnh giao dịch: Là 11h30 phút ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ. Đây là thời điểm cuối cùng mà Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh nhận Phiếu lệnh đặt mua/bán/chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ để thực hiện trong Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ.</p> <p><u>Thời điểm Quỹ nhận tiền mua Chứng chỉ Quỹ</u></p> <p>Tiền mua Chứng chỉ Quỹ của Nhà đầu tư phải được ghi có vào tài khoản của Quỹ đặt tại Ngân hàng Giám sát trước 14h45 của ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng</p> | | | | | | |

| | | | |
|-----------|--|--|---|
| | <p>chỉ Quỹ để thực hiện trong Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ.</p> <p>Các lệnh giao dịch mua và giao dịch tiền mua Chứng chỉ Quỹ sau thời điểm này sẽ được thực hiện vào kỳ giao dịch kế tiếp, trừ trường hợp Nhà đầu tư có chỉ thị khác.</p> | <p>chỉ Quỹ để thực hiện trong Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ.</p> <p>Các lệnh giao dịch mua và giao dịch tiền mua Chứng chỉ Quỹ sau thời điểm này sẽ được thực hiện vào kỳ giao dịch kế tiếp, trừ trường hợp Nhà đầu tư có chỉ thị khác.</p> | |
| | <p>Số lượng Chứng chỉ Quỹ Đăng ký bán tối thiểu</p> <p>0 (không) Chứng chỉ Quỹ cho một Lệnh bán</p> | <p>Số lượng Chứng chỉ Quỹ Đăng ký bán tối thiểu</p> <p>10 (mười) Chứng chỉ Quỹ cho một Lệnh bán (hoặc thấp hơn trong trường hợp bán toàn bộ tổng số Chứng chỉ Quỹ đang sở hữu thấp hơn mức tối thiểu này)</p> | |
| <p>17</p> | <p>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>3. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo</p> <p>3.1 Quy trình mở Tài khoản Giao dịch Chứng chỉ Quỹ</p> <p>...</p> <p>a) Nhà đầu tư chỉ có thể mở Tài khoản Giao dịch tại mỗi Đại lý Phân phối, và/hoặc Tiểu khoản Ký danh tại mỗi Đại lý Ký danh, trừ trường hợp khác được quy định bởi Điều lệ Quỹ. Để tránh hiểu nhầm, Nhà đầu tư có thể mở Tài khoản Giao dịch và/hoặc Tiểu khoản Ký danh tại nhiều Đại lý Phân phối, Đại lý Ký danh và lựa chọn đăng ký mỗi Tài khoản Giao dịch theo chương trình thông thường hoặc chương trình Đầu tư Định kỳ (“SIP”).</p> <p>...</p> | <p>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>3. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo</p> <p>3.1 Quy trình mở Tài khoản Giao dịch Chứng chỉ Quỹ</p> <p>...</p> <p>a) Mỗi Nhà đầu tư chỉ được mở một Tài khoản Giao dịch tại mỗi Đại lý Phân phối, và/hoặc một Tiểu khoản Ký danh tại mỗi Đại lý Ký danh, trừ trường hợp khác được quy định bởi Điều lệ Quỹ. Để tránh hiểu nhầm, Nhà đầu tư có thể mở Tài khoản Giao dịch và/hoặc Tiểu khoản Ký danh tại nhiều Đại lý Phân phối, Đại lý Ký danh và lựa chọn đăng ký mỗi Tài khoản Giao dịch theo chương trình thông thường hoặc chương trình Đầu tư Định kỳ (“SIP”).</p> <p>...</p> | <p>Sửa đổi quy trình mở Tài khoản giao dịch Chứng chỉ Quỹ</p> |

| | | | |
|----|--|---|---|
| 18 | <p>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>3. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo</p> <p>3.3 Quy trình Giao dịch MUA Chứng chỉ Quỹ</p> <p>a) Lệnh mua phải được điền đầy đủ thông tin và được gửi đến Đại lý Phân phối/ Đại lý Ký danh trước Thời điểm đóng Sổ lệnh. Tiền thanh toán mua Chứng chỉ Quỹ phải được ghi có vào tài khoản của Quỹ DFVN-CAF trước 14h00 của ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ.</p> <p>...</p> <p>e) Nhà đầu tư cần chú ý là tiền mua Chứng chỉ Quỹ phải được ghi có vào tài khoản của Quỹ DFVN-CAF trước 14h00 của ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ để thực hiện trong Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ</p> <p>...</p> | <p>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>3. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo</p> <p>3.3 Quy trình Giao dịch MUA Chứng chỉ Quỹ</p> <p>a) Lệnh mua phải được điền đầy đủ thông tin và được gửi đến Đại lý Phân phối/ Đại lý Ký danh trước Thời điểm đóng Sổ lệnh. Tiền thanh toán mua Chứng chỉ Quỹ phải được ghi có vào tài khoản của Quỹ DFVN-CAF trước 14h45 của ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ.</p> <p>...</p> <p>e) Nhà đầu tư cần chú ý là tiền mua Chứng chỉ Quỹ phải được ghi có vào tài khoản của Quỹ DFVN-CAF trước 14h45 của ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ để thực hiện trong Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ.</p> <p>...</p> | Sửa đổi thời gian nhận tiền mua Chứng chỉ Quỹ |
| 19 | <p>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>3. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo</p> <p>3.4 Quy trình Giao dịch BÁN Chứng chỉ Quỹ</p> <p>c) Số lượng Đơn vị Quỹ đặt bán tối thiểu là không (0) Chứng chỉ Quỹ trên một Lệnh bán. Đơn vị Quỹ mà Nhà đầu tư đặt bán có thể là số lẻ ở dạng thập phân, tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy.</p> | <p>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>3. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo</p> <p>3.4 Quy trình Giao dịch BÁN Chứng chỉ Quỹ</p> <p>c) Số lượng Đơn vị Quỹ đặt bán tối thiểu là mười (10) Chứng chỉ Quỹ trên một Lệnh bán, trừ trường hợp đặt bán toàn bộ số lượng Chứng chỉ Quỹ đang sở hữu thấp hơn mức tối thiểu này. Đơn vị Quỹ mà Nhà đầu tư đặt bán có thể là số lẻ ở dạng thập phân, tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy.</p> | Sửa đổi số lượng đặt bán tối thiểu |
| 20 | <p>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>4. Công bố Giá trị Tài sản Ròng và Tình hình Giao dịch</p> | <p>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>4. Công bố Giá trị Tài sản Ròng và Tình hình Giao dịch</p> | Phù hợp với Điều 7 Thông tư 136/2025/TT-BTC |

| | | | |
|----|--|--|--|
| | <p>4.2 Phương tiện và địa chỉ công bố Giá trị Tài sản Ròng, kết quả giao dịch Chứng chỉ Quỹ gần nhất và số lượng Chứng chỉ Quỹ lưu hành hiện tại</p> <p>a) <u>Muôn nhất vào ngày làm việc tiếp theo của Ngày Định giá</u>, Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ, Giá trị Tài sản Ròng trên một Đơn vị Quỹ phải được công bố trên các trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ, các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.</p> <p>...</p> | <p>4.2 Phương tiện và địa chỉ công bố Giá trị Tài sản Ròng, kết quả giao dịch Chứng chỉ Quỹ gần nhất và số lượng Chứng chỉ Quỹ lưu hành hiện tại</p> <p>a) Trong thời hạn một (01) ngày làm việc kể từ Ngày Định giá, Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ, Giá trị Tài sản Ròng trên một Đơn vị Quỹ phải được công bố trên các trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ, các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.</p> <p>...</p> | |
| 21 | <p>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>5. Chi tiết về Chương trình Đầu tư Định kỳ (“SIP”) tại DFVN</p> <p>5.1 Giao dịch MUA Chứng chỉ Quỹ theo Chương trình SIP Linh hoạt</p> <p>...</p> <p>➢ Tiền đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ SIP Linh hoạt được xem là hợp lệ khi số tiền đăng ký mua không thấp hơn số tiền tối thiểu đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ SIP Linh hoạt [100.000 (Một trăm ngàn) đồng] được ghi có vào đúng tài khoản của Quỹ DFVN-CAF tại Ngân hàng Giám sát trước 14h00 của ngày làm việc liền trước ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ để thực hiện trong Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ.</p> | <p>X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU VÀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ CÁC LẦN TIẾP THEO</p> <p>5. Chi tiết về Chương trình Đầu tư Định kỳ (“SIP”) tại DFVN</p> <p>5.1 Giao dịch MUA Chứng chỉ Quỹ theo Chương trình SIP Linh hoạt</p> <p>...</p> <p>➢ Tiền đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ SIP Linh hoạt được xem là hợp lệ khi số tiền đăng ký mua không thấp hơn số tiền tối thiểu đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ SIP Linh hoạt [100.000 (Một trăm ngàn) đồng] được ghi có vào đúng tài khoản của Quỹ DFVN-CAF tại Ngân hàng Giám sát trước 14h45 của ngày làm việc liền trước ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ để thực hiện trong Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ.</p> | <p>Sửa đổi thời gian nhận tiền mua Chứng chỉ Quỹ</p> |
| 22 | <p>XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ</p> <p>3. Các loại Giá Dịch vụ giao dịch do Nhà đầu tư trả</p> <p>3.1 Giá Dịch vụ Phát hành</p> | <p>XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ</p> <p>3. Các loại Giá Dịch vụ giao dịch do Nhà đầu tư trả</p> <p>3.1 Giá Dịch vụ Phát hành</p> | <p>Phù hợp với Khoản 4 Điều 21 Thông tư</p> |

| | | | |
|-----------|---|--|---|
| | <p>a) <i>Giá Dịch vụ Phát hành</i> là giá dịch vụ mà Nhà đầu tư phải trả khi mua một Chứng chỉ Quỹ DFVN-CAF. Giá dịch vụ này được thu khi phát hành và được tính theo tỷ lệ phần trăm trên giá trị giao dịch (số tiền đăng ký mua) Chứng chỉ Quỹ. <u>Giá Dịch vụ Phát hành không được vượt quá năm phần trăm (5%) giá trị giao dịch.</u></p> <p>...</p> | <p>a) <i>Giá Dịch vụ Phát hành</i> là giá dịch vụ mà Nhà đầu tư phải trả khi mua một Chứng chỉ Quỹ DFVN-CAF. Giá dịch vụ này được thu khi phát hành và được tính theo tỷ lệ phần trăm trên giá trị giao dịch (số tiền đăng ký mua) Chứng chỉ Quỹ.</p> <p>...</p> | <p>136/2025/TT-BTC</p> |
| <p>23</p> | <p>XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ</p> <p>3. Các loại Giá Dịch vụ giao dịch do Nhà đầu tư trả</p> <p>3.2 Giá Dịch vụ Mua lại</p> <p>a) <i>Giá Dịch vụ Mua lại</i> là giá dịch vụ mà Nhà đầu tư phải trả khi bán lại (yêu cầu Quỹ mua lại) Đơn vị Quỹ tại mỗi kỳ giao dịch tiếp theo sau khi Quỹ thành lập và hoạt động. Giá Dịch vụ Mua lại được trừ đi từ giá trị giao dịch Chứng chỉ Quỹ và được khấu trừ ngay khi Quỹ thanh toán cho Nhà đầu tư, được tính trên tỷ lệ phần trăm trên giá trị giao dịch thực hiện. <u>Giá Dịch vụ Mua lại không vượt quá ba phần trăm (3%) giá trị giao dịch.</u></p> <p>...</p> | <p>XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ</p> <p>3. Các loại Giá Dịch vụ giao dịch do Nhà đầu tư trả</p> <p>3.2 Giá Dịch vụ Mua lại</p> <p>a) <i>Giá Dịch vụ Mua lại</i> là giá dịch vụ mà Nhà đầu tư phải trả khi bán lại (yêu cầu Quỹ mua lại) Đơn vị Quỹ tại mỗi kỳ giao dịch tiếp theo sau khi Quỹ thành lập và hoạt động. Giá Dịch vụ Mua lại được trừ đi từ giá trị giao dịch Chứng chỉ Quỹ và được khấu trừ ngay khi Quỹ thanh toán cho Nhà đầu tư, được tính trên tỷ lệ phần trăm trên giá trị giao dịch thực hiện.</p> <p>...</p> | <p>Phù hợp với Khoản 4 Điều 21 Thông tư 136/2025/TT-BTC</p> |

24

XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ**3. Các loại Giá Dịch vụ giao dịch do Nhà đầu tư trả****3.4 Biểu Giá Dịch vụ Giao dịch**

| STT | Giá | Chương trình thông thường | Chương trình SIP Linh hoạt | Ghi chú |
|-----|--|---------------------------|----------------------------|---------|
| .. | | | | |
| 2. | Giá Dịch vụ mua lại (Giá Dịch vụ bán, tùy thuộc vào thời gian nắm giữ Đơn vị Quỹ và thời điểm Nhà đầu tư đăng ký Chương trình SIP Linh hoạt và được Công ty Quản lý Quỹ ghi nhận (đối với Chương trình SIP Linh hoạt)) | | | |
| | Đến <u>180 ngày</u> | 2,0% | 2,0% | |
| | Trên <u>180 ngày</u> đến <u>365 ngày</u> | 1,5% | 1,5% | |
| | Trên <u>365 ngày</u> đến <u>545 ngày</u> | 1,0% | 0% | |
| | Trên <u>545 ngày</u> | 0% | 0% | |
| ... | | | | |

XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ**3. Các loại Giá Dịch vụ giao dịch do Nhà đầu tư trả****3.4 Biểu Giá Dịch vụ Giao dịch**

| STT | Giá | Chương trình thông thường | Chương trình SIP Linh hoạt | Ghi chú |
|-----|--|---------------------------|----------------------------|---------|
| .. | | | | |
| 2. | Giá Dịch vụ mua lại (Giá Dịch vụ bán, tùy thuộc vào thời gian nắm giữ Đơn vị Quỹ và thời điểm Nhà đầu tư đăng ký Chương trình SIP Linh hoạt và được Công ty Quản lý Quỹ ghi nhận (đối với Chương trình SIP Linh hoạt)) | | | |
| | 6 tháng | 2,0% | 2,0% | |
| | Trên 6 tháng đến 12 tháng | 1,5% | 1,5% | |
| | Trên 12 tháng đến 18 tháng | 1,0% | 0% | |
| | Trên 18 tháng | 0% | 0% | |
| ... | | | | |

Sửa đổi thời gian nắm giữ theo ngày thay vì theo tháng

25

XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ**4. Chi phí hoạt động của Quỹ do Quỹ chi trả****4.1 Giá Dịch vụ Quản lý Quỹ****XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ****4. Chi phí hoạt động của Quỹ do Quỹ chi trả****4.1 Giá Dịch vụ Quản lý Quỹ**

Phù hợp với Khoản 1 Điều 28 Thông tư

| | | | |
|-----------|--|---|--|
| | <p>...</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Phù hợp với quy định tại Điều lệ Quỹ, Giá Dịch vụ Quản lý Quỹ DFVN-CAF tối đa là 1,5% * NAV/năm. ➤ Mức Giá dịch vụ Quản lý Quỹ cụ thể được Công ty Quản lý Quỹ công bố tùy từng thời điểm trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ. ➤ Trường hợp thay đổi mức Giá Dịch vụ Quản lý Quỹ trên mức 1,5% * NAV/năm nêu trên sẽ phải được Đại hội Nhà đầu tư chấp thuận. | <p>...</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Giá Dịch vụ Quản lý Quỹ DFVN-CAF là 1,5% * NAV/năm. ➤ Đại hội Nhà đầu tư có thể ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ quyết định điều chỉnh giảm mức Giá Dịch vụ Quản lý Quỹ nếu được Đại hội Nhà đầu tư thông qua việc ủy quyền này tại kỳ Đại hội Nhà đầu tư gần nhất. Mức Giá dịch vụ Quản lý Quỹ cụ thể do Ban Đại diện Quỹ quyết định được Công ty Quản lý Quỹ công bố thông tin theo quy định. ➤ Trường hợp điều chỉnh tăng cao hơn mức Giá Dịch vụ Quản lý Quỹ nêu trên sẽ phải được Đại hội Nhà đầu tư chấp thuận. | <p>136/2025/TT-BTC</p> |
| <p>26</p> | <p>XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ</p> <p>4. Chi phí hoạt động của Quỹ do Quỹ chi trả</p> <p>4.2 Giá Dịch vụ Lưu ký, Giá Dịch vụ Giám sát trả cho Ngân hàng Lưu ký, Ngân hàng Giám</p> <p>b. Giá Dịch vụ Giám sát</p> <p>...</p> <p>Trường hợp Mức giá tối thiểu được áp dụng, công thức tính (trích lập) Giá Dịch vụ Giám sát, Lưu ký tại các Ngày Định giá như sau:</p> $\text{Giá Dịch vụ Lưu ký/Giám sát cho kỳ định giá} = \frac{\text{Mức giá tối thiểu hàng tháng tính theo năm} \times \text{Số ngày thực tế trong kỳ định giá}}{\text{Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366)}}$ | <p>XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ</p> <p>4. Chi phí hoạt động của Quỹ do Quỹ chi trả</p> <p>4.2 Giá Dịch vụ Lưu ký, Giá Dịch vụ Giám sát trả cho Ngân hàng Lưu ký, Ngân hàng Giám</p> <p>b. Giá Dịch vụ Giám sát</p> <p>...</p> <p>Trường hợp Mức giá tối thiểu được áp dụng, công thức tính (trích lập) Giá Dịch vụ Giám sát, Lưu ký tại các Ngày Định giá như sau:</p> $\text{Giá Dịch vụ Lưu ký/Giám sát cho kỳ định giá} = \frac{\text{Mức giá tối thiểu hàng tháng} \times \text{Số ngày thực tế trong kỳ định giá}}{\text{Số ngày thực tế trong tháng}}$ | <p>Sửa đổi công thức tính Mức giá tối thiểu này theo năm</p> |

T. V. QU. LIF. AN. P.

XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

4. Chi phí hoạt động của Quỹ do Quỹ chi trả

4.3 Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ, Giá Dịch vụ Đại lý Chuyên nhượng và các chi phí khác mà Quỹ trả cho các tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan

b. Giá Dịch vụ Đại lý Chuyên nhượng

| Loại giá dịch vụ | Mức giá (chưa bao gồm VAT) |
|--|----------------------------|
| - Giá Dịch vụ Đại lý Chuyên nhượng (đối với Quỹ có tần suất giao dịch từ 02 lần/tuần trở xuống) <i>Trong trường hợp Quỹ tăng tần suất giao dịch trên 02 lần/tuần thì Giá Dịch vụ Đại lý Chuyên nhượng sẽ là 12.000.000 VNĐ/tháng chưa bao gồm VAT</i> | 10.000.000 VNĐ/ tháng |

Giá Dịch vụ Đại lý Chuyên nhượng được áp dụng theo mức giá dịch vụ đại lý chuyên nhượng trong Quyết định của VSDC ban hành tại từng thời điểm. Để cho rõ ràng, trường hợp VSDC ban hành quyết định mới sửa đổi, bổ sung về mức giá dịch vụ khác với nội dung trên tại Bản Cáo bạch thì mức giao dịch mới sẽ được áp dụng.

XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

4. Chi phí hoạt động của Quỹ do Quỹ chi trả

4.3 Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ, Giá Dịch vụ Đại lý Chuyên nhượng và các chi phí khác mà Quỹ trả cho các tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan

b. Giá Dịch vụ Đại lý Chuyên nhượng

| Loại giá dịch vụ | Mức giá (chưa bao gồm VAT) |
|--|---------------------------------|
| Giá dịch vụ cố định hàng tháng | 10.000.000 VNĐ/ tháng |
| - Tiền thiết lập, duy trì thông tin <ul style="list-style-type: none"> ▪ Thiết lập dữ liệu ĐLPP, NHGS ▪ Thiết lập dữ liệu NĐT | Miễn phí |
| - Duy trì thông tin tài khoản NĐT | |
| - Tiền cung cấp thông tin <ul style="list-style-type: none"> ▪ Thông tin giao dịch hàng ngày ▪ Thông tin kết quả giao dịch tại các ngày giao dịch ▪ Thông tin về số lượng CCQ đang lưu hành | Miễn phí |
| - Thông tin danh sách NĐT sở hữu CCQ | |
| - Tiền thực hiện quyền | 1.000.000 VNĐ/lần lập danh sách |

Cập nhật nội dung theo biểu giá dịch vụ hiện hành của VSDC

| | | | |
|----|--|--|---|
| | | - Lập danh sách thực hiện quyền | |
| 28 | <p>XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ</p> <p>4. Chi phí hoạt động của Quỹ do Quỹ chi trả</p> <p>4.3 Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ, Giá Dịch vụ Đại lý Chuyên nhượng và các chi phí khác mà Quỹ trả cho các tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan</p> <p>...</p> <p>Trường hợp Mức giá tối thiểu được áp dụng, công thức tính (trích lập) Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ tại các Ngày Định giá như sau:</p> $\text{Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ cho kỳ định giá} = \frac{\text{Mức giá tối thiểu hàng tháng tính theo năm} \times \text{Số ngày thực tế trong kỳ định giá}}{\text{Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366)}}$ <p>➤ Công thức tính (trích lập) Giá Dịch vụ Đại lý Chuyên nhượng tại các Ngày Định giá như sau:</p> $\text{Giá Dịch vụ Đại lý Chuyên nhượng cho kỳ định giá} = \frac{\text{Giá dịch vụ cố định hàng tháng tính theo năm} \times \text{Số ngày thực tế trong kỳ định giá}}{\text{Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366)}}$ | <p>XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ</p> <p>4. Chi phí hoạt động của Quỹ do Quỹ chi trả</p> <p>4.3 Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ, Giá Dịch vụ Đại lý Chuyên nhượng và các chi phí khác mà Quỹ trả cho các tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan</p> <p>...</p> <p>Trường hợp Mức giá tối thiểu được áp dụng, công thức tính (trích lập) Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ tại các Ngày Định giá như sau:</p> $\text{Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ cho kỳ định giá} = \frac{\text{Mức giá tối thiểu hàng tháng} \times \text{Số ngày thực tế trong kỳ định giá}}{\text{Số ngày thực tế trong tháng}}$ <p>➤ Công thức tính (trích lập) Giá Dịch vụ Đại lý Chuyên nhượng tại các Ngày Định giá như sau:</p> $\text{Giá Dịch vụ Đại lý Chuyên nhượng cho kỳ định giá} = \frac{\text{Giá dịch vụ cố định hàng tháng} \times \text{Số ngày thực tế trong kỳ định giá}}{\text{Số ngày thực tế trong tháng}}$ | Sửa đổi các công thức tính này theo năm |
| 29 | <p>XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ</p> <p>4. Chi phí hoạt động của Quỹ do Quỹ chi trả</p> | <p>XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ</p> <p>4. Chi phí hoạt động của Quỹ do Quỹ chi trả</p> | Bổ sung từ ngữ cho phù hợp |

| | | | |
|----|---|---|---|
| | <p>4.4 Trong mọi trường hợp, tổng các mức Giá Dịch vụ Quản lý quỹ, Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ và Giá Dịch vụ Đại lý Chuyên nhượng như nêu tại Khoản 4.1, 4.3.a và 4.3.b sẽ tuân thủ các mức giới hạn tối đa (nếu có) theo quy định Pháp luật.</p> <p>...</p> | <p>4.4 Trong mọi trường hợp, tổng các mức Giá Dịch vụ Quản lý quỹ, Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ và Giá Dịch vụ Đại lý Chuyên nhượng như nêu tại Khoản 4.1, 4.3.a và 4.3.b sẽ tuân thủ các mức giới hạn tối đa theo quy định Pháp luật.</p> <p>...</p> | |
| 30 | <p>XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ</p> <p>6. Phương pháp tính thu nhập và kế hoạch phân chia lợi nhuận của Quỹ</p> <p>...</p> <p>Hình thức phân phối lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng Đơn vị Quỹ. Việc phân chia lợi nhuận bằng Đơn vị Quỹ phải được sự chấp thuận trước của Đại hội Nhà đầu tư. Chỉ những Nhà đầu tư có tên trên danh sách Nhà đầu tư sở hữu Đơn vị Quỹ tại ngày chốt quyền mới được nhận Cổ tức từ Quỹ.</p> <p>...</p> | <p>XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ</p> <p>6. Phương pháp tính thu nhập và kế hoạch phân chia lợi nhuận của Quỹ</p> <p>...</p> <p>Hình thức phân phối lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng Đơn vị Quỹ. Việc phân chia lợi nhuận bằng Đơn vị Quỹ phải được sự chấp thuận trước của Đại hội Nhà đầu tư hoặc được sự chấp thuận của Ban Đại diện Quỹ (nếu Đại hội Nhà đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho Ban Đại diện Quỹ). Chỉ những Nhà đầu tư có tên trên danh sách Nhà đầu tư sở hữu Đơn vị Quỹ tại ngày chốt quyền mới được nhận Cổ tức từ Quỹ.</p> <p>...</p> | <p>Phù hợp với Khoản 1 Điều 28 Thông tư 136/2025/TT-BTC</p> |
| 31 | <p>XIV. ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC, GIẢI ĐÁP THẮC MẮC CHO NHÀ ĐẦU TƯ</p> <p>...</p> <p>Trụ sở chính: Tầng 11, 149 – 151 Nguyễn Văn Trỗi, <u>Phường Phú Nhuận</u>, TP. HCM</p> <p>...</p> | <p>XIV. ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC, GIẢI ĐÁP THẮC MẮC CHO NHÀ ĐẦU TƯ</p> <p>...</p> <p>Trụ sở chính: Tầng 11, 149 – 151 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 11, Quận Phú Nhuận, TP. HCM (Địa chỉ trụ sở chính sau khi sắp xếp đơn vị hành chính: Tầng 11, 149 – 151 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh)</p> <p>...</p> | <p>Cập nhật địa chỉ theo Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16/06/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội</p> |

| | | | |
|----|--|--|--|
| 32 | PHỤ LỤC 2. CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ DANH SÁCH ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI, ĐỊA ĐIỂM NHẬN LỆNH (Nội dung Danh sách Đại lý Phân phối tương tự như Mục VII ở trên) | PHỤ LỤC 2. CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ DANH SÁCH ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI, ĐỊA ĐIỂM NHẬN LỆNH (Nội dung Danh sách Đại lý Phân phối tương tự như Mục VII ở trên) | Cập nhật địa chỉ theo Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16/06/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Phù hợp với Khoản 3 Điều 26 Thông tư 136/2025/TT-BTC |
|----|--|--|--|

Ngày bắt đầu có hiệu lực: Sau thời hạn 15 ngày kể từ ngày nộp Bản Cáo bạch cập nhật cho Ủy ban Chứng khoán, nếu không nhận được ý kiến phản hồi bằng văn bản.

Công ty cam kết sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của công văn này và hồ sơ kèm theo./.

Nơi nhân:

- Như trên;
- Lưu

Hồ sơ kèm theo:

- Bản Cáo bạch Quỹ DFVN-CAF sửa đổi, bổ sung lần thứ 15;
- Bản Cáo bạch tóm tắt Quỹ DFVN-CAF sửa đổi, bổ sung lần thứ 15.

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ
DAI-ICHI LIFE VIỆT NAM**



TRẦN CHÂU DANH
 Tổng Giám đốc